TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **92**/2026/HS-ST
Ngày: 24/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Nữa.

Ông Trần Quang Nhiên.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Đào Thị Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2026/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. **Hồ Diệu H** (tên thường gọi là Hòa C); Sinh ngày: 28/8/1986; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: 175/43 đường HHN, phường MP, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 47/5E/4 đường TH, phường PL, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hồ T (chết) và bà: Quang Ngu T1 (chết); Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 30/7/2025.

Tiền sự: Ngày 03/8/2023, bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 21 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 93/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 06/3/2025 (Giấy chứng nhận số: 965/CN-CS3 ngày 24/02/2025 của Cơ sở cai nghiện ma túy Số 3).

Nhân thân:

- Ngày 24/11/2004, bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản» (Bản án số: 119/HSST). Đã thi hành xong án phí, nộp phạt (Phiếu trả lời xác minh số: 272/PXM-THADS(3) ngày 16/01/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ngày 20/4/2005, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội «Cướp tài sản» (Bản án số: 621/2005/HSST). Chấp hành xong hình

phạt tù ngày 15/3/2008 và đã thi hành xong án phí (Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số: 36/GCN của Trại giam Xuân Phước và Công văn trả lời xác minh số: 12421/THADS-VP ngày 17/12/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ngày 01/12/2010, bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội «Cướp giật tài sản» (Bản án số: 149/2010/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/01/2013 và đã thi hành xong án phí (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 75/GCN của Trại giam Thủ Đức và Phiếu trả lời xác minh số: 273/PXM-THADS(3) ngày 16/01/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ngày 13/11/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội «Trộm cắp tài sản» (Bản án số: 108/2013/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/7/2014 và đã thi hành xong án phí (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 593/GCN-CHXHPT của Trại giam Châu Bình và Phiếu trả lời xác minh số: 271/PXM-THADS(3) ngày 16/01/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ngày 15/12/2015, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản» (Bản án số: 227/2015/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/02/2017 và đã thi hành xong án phí (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 189/GCN của Trại giam Phước Hòa và Công văn trả lời xác minh số: 3434/THADS(9)-NV2 ngày 26/12/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ngày 29/01/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 21 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 16/2019/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 19/6/2020 (Giấy chứng nhận số: 349/GCN-CS3 ngày 27/5/2020 của Cơ sở cai nghiện ma túy Số 3).

- Ngày 15/11/2020, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào Cơ sở Xã hội Nhị Xuân để quản lý, cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Quyết định số: 207/QĐ-UBND). Ngày 19/02/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 11 ra quyết định hủy Quyết định số: 207/QĐ-UBND do Công an phường xác minh không kịp thời gian lập hồ sơ mở phiên họp xử lý đối với Hồ Diệu H (Quyết định số: 34/QĐ-UBND).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. **Trần Quốc L**; Sinh ngày: 13/9/1976; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: 109/1D đường LLQ, phường BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Mộc V (chết) và bà: Lâm D (chết); Có vợ: Là bà Phạm Thu Q (chết) và con: Có 01 người con, sinh năm 2002; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 30/7/2025.

Nhân thân:

- Ngày 19/12/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» (Bản án số: 320/2013/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2016 và đã thi hành xong án phí (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 184/GCN và Biên bản tự nguyện thi hành án dân sự ngày 09/6/2014 của Trại giam Thủ Đức).

- Ngày 09/02/2017, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» (Bản án số: 15/2017/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/9/2018 và đã thi hành xong án phí (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 644/GCN của Trại giam Thạnh Hòa và Biên lai thu tiền ngày 09/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

(bị cáo có Đơn xin xét xử vắng mặt)

3. **Hồ Vũ Thanh T2**; Sinh ngày: 26/10/1984; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: 1632/3B đường LVL, ấp G, xã HP, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 47/5E/4 đường TH, phường PL, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Thợ sửa điện; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hồ Minh L1 (chết) và bà: Lê Thị T2; Có vợ: Là bà Trần Ân T3 và con: Có 02 người con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 30/7/2025.

Nhân thân: Ngày 27/01/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội «Cướp giật tài sản» (Bản án số: 18/2015/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/12/2016 và đã thi hành xong án phí (Giấy chứng nhận đặc xá số: 996/GCNĐX của Trại giam Long Hòa và Biên lai thu tiền ngày 02/3/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người bào chữa cho các bị cáo Hồ Diệu H, Trần Quốc L:

Ông Bùi Thới V1 - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh.

(có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Trần V2; Sinh năm: 1969; Trú tại: 109/1D đường LLQ, phường BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Văn U; Sinh năm: 1970; Trú tại: C10/23 ấp C, phường BTĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

3. Bà Nguyễn Thị P; Sinh năm: 1971; Thường trú: 47/50B2 đường TH, phường PL, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 47/5E/4 đường TH, phường PL, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 28/7/2025, tổ công tác thuộc Công an phường Phú Lâm, Thành phố Hồ Chí Minh trên đường tuần tra đến trước cổng Trường trung học phổ thông Mạc Đĩnh Chi, địa chỉ 04 đường Tân Hòa Đông, phường Phú Lâm thì phát hiện Trần Quốc L đang đưa cho Hồ Diệu H 01 gói nylon bên trong có chứa bột (cả hai đều khai là Heroine), nên đã thu giữ tại chỗ gói Heroine này. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của H 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A30, 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Chaly biển số 59NA-4653; thu giữ của L 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Note 9. Sau đó, tổ công tác đã giao L, H cùng các vật chứng nêu trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết.

Tiến hành khám xét nơi ở của Hồ Diệu H tại nhà số 47/5E/4 đường TH, phường PL, Thành phố Hồ Chí Minh, tổ công tác thu giữ của H 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 chai thủy tinh có nắp màu vàng, trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh dính tinh thể và 01 ống hút nhựa), 01 hộp quẹt gas màu xanh đen.

Tại Cơ quan điều tra, Hồ Diệu H, Trần Quốc L khai: Nguồn gốc gói Heroine bị thu giữ là của H đưa tiền nhờ L mua để cùng sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì đã bị bắt. Ngoài ra, cả hai còn khai khoảng 12 giờ ngày 26/7/2025, L liên hệ với một người tên D1 (không rõ lai lịch) mua 01 gói Heroine giá 120.000 đồng, rồi gọi điện thoại rủ H đến nhà vệ sinh công cộng của chợ PL thuộc phường PL, Thành phố Hồ Chí Minh sử dụng. Sau khi đồng ý, H đến tiệm thuốc tây mua 02 ống kim tiêm đem đến phòng vệ sinh số 2 của chợ PL cùng L lấy nước từ vòi nước trong phòng vệ sinh pha với Heroine, xong chia đều vào 02 ống kim tiêm, rồi mỗi người tự tiêm Heroine vào cơ thể của mình.

Ngoài Trần Quốc L, Hồ Diệu H khai còn sử dụng chung ma túy với Hồ Vũ Thanh T2 tại nhà số 47/5E/4 đường TH, phường PL, Thành phố Hồ Chí Minh (phòng trọ do T2 thuê để T2 và H ở) vào tối ngày 26/7/2025, cụ thể: Khoảng 22 giờ ngày 26/7/2025, sau khi nhận 400.000 đồng từ T2, H điều khiển xe gắn máy biển số 59NA-4653 đến gầm cầu ÔB, phường PL, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người tên T4 (không rõ lai lịch) nhờ mua 01 gói ma túy đá giá 400.000 đồng. Sau đó, H về phòng trọ 47/5E/4 đường TH lấy gói ma túy vừa mua để vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy của H có sẵn để cùng T2 sử dụng; phần ma túy còn lại trong ống thủy tinh, H cất giữ để sử dụng lần sau và đã bị thu giữ khi khám xét phòng trọ.

Từ lời khai của Hồ Diệu H, Cơ quan điều tra triệu tập Hồ Vũ Thanh T2 lên trụ sở làm việc và T2 khai tương tự lời khai của Hồ Diệu H, đồng thời xác nhận tối ngày 26/7/2025 là lần đầu tiên T2 đưa tiền cho H mua ma túy về sử dụng chung với nhau.

Theo kết quả xét nghiệm chất ma túy cùng ngày 28/7/2025, Hồ Diệu H dương tính với ma túy (loại Methamphetamine, Morphin); Trần Quốc L dương tính với ma túy (loại Morphin); Hồ Vũ Thanh T2 dương tính với ma túy (loại Methamphetamine).

Tại Kết luận giám định số: 1662/KL-KTHS ngày 03 tháng 8 năm 2025, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: 02 gói được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Thiếu tá Nguyễn Lâm T5 (Điều tra viên) và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong có:

- Gói 1: 01 ống nhựa chứa bột (ký hiệu m_1) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0715g (không phẩy không bảy một năm gam), loại Heroine (Heroine có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Gói 2: 01 ống thủy tinh chứa tinh thể (ký hiệu m^2) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0785g (không phẩy không bảy tám năm gam), loại Methamphetamine.

Ngày 06 tháng 8 năm 2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: B886/QĐ-CSMT); khởi tố bị can đối với Hồ Diệu H, Trần Quốc L, Hồ Vũ Thanh T2 về tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy» (Quyết định từ số: B2559/QĐ-CSMT đến số: B2561/QĐ-CSMT).

Ngày 08 tháng 12 năm 2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: B16631/QĐ-CSMT); Quyết định bổ sung khởi tố bị can đối với Hồ Diệu H về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» (Quyết định số: B16632/QĐ-CSMT).

Đối với người tên T4 bán ma túy cho Hồ Diệu H và người tên D1 bán ma túy cho Trần Quốc L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh vẫn đang tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 136/CT-VKS-KV3 ngày 16 tháng 01 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Hồ Diệu H về các tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy», «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255, điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025; truy tố các bị cáo Trần Quốc L, Hồ Vũ Thanh T2 về tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy» theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Hồ Diệu H, Hồ Vũ Thanh T2 đều khai nhận chính các bị cáo đã thực hiện hành vi như nội dung bản cáo trạng nêu. Riêng bị cáo Hồ Diệu H khai ngoài gói Heroine bị thu giữ lúc bị bắt, thì phần ma túy đá còn lại trong ống thủy tinh bị thu giữ khi khám xét nơi ở của bị cáo tại nhà số 47/5E/4 đường TH, phường PL, Thành phố Hồ Chí Minh là của bị cáo cất giữ để dành sử dụng cho lần sau và bị cáo xác nhận lời khai của bị cáo Trần Quốc L tại

Biên bản hỏi cung bị can ngày 25/12/2025 (bút lục 182, 183), Biên bản đối chất ngày 29/7/2025 (bút lục 39, 40) được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa là chính xác, đúng với hành vi của bị cáo và bị cáo L thực hiện vào ngày 26 và 28/7/2025.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Hồ Diệu H, Trần Quốc L, Hồ Vũ Thanh T2 như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử

Phạt bị cáo Hồ Diệu H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy» và từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo điểm a khoản 2 Điều 255; điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội theo điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Phạt bị cáo Trần Quốc L từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy» theo khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025 và điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật tố tụng hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Phạt bị cáo Hồ Vũ Thanh T2 từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy» theo khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Không phạt tiền đối với các bị cáo Hồ Diệu H, Trần Quốc L, Hồ Vũ Thanh T2, do các bị cáo không có khả năng thi hành.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Chaly, có số khung CF50-206236, không xác định được số máy nguyên thủy (bị mài mất số); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei 1: 354868100466913, số Imei 2: 354869100466911 (ốp lưng trong bị rời ra khỏi điện thoại); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei 1: 359447098251630, số Imei 2: 359447098251638.

Tịch thu, tiêu hủy: 02 gói đã được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số: 3017/25, có chữ ký của Giám định viên Phạm Huỳnh Minh T6 và Cán bộ điều tra Võ Thành D2, bên trong: Gói 1 chứa 0,0175 gam ma túy loại Heroine, Gói 2 có 01 ống thủy tinh chứa 0,0327 gam ma túy loại Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai thủy tinh có nắp màu vàng, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa; 01 hộp quẹt gas màu xanh đen; 01 sim điện thoại số thuê bao 0777726944; 01 sim điện thoại số thuê bao 0965818038.

Giao Công an Thành phố Hồ Chí Minh 01 biển số xe 52NA-4653 để xử lý theo thẩm quyền.

Người bào chữa cho các bị cáo Hồ Diệu H, Trần Quốc L đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo. Tuy nhiên, theo người bào chữa thì mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo H, L là cao. Và sau khi phân tích, người bào chữa đề nghị:

- Đối với bị cáo H: Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự «Phạm tội do lạc hậu» theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025 (bị cáo là dân tộc Hoa, có trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, do đó bị cáo đã không vượt qua được cám dỗ dẫn đến phạm tội; mặt khác bị cáo cũng đang bị bệnh cần được uống thuốc điều trị) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất có thể, nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

- Đối với bị cáo L: Người bào chữa cho rằng hành vi của bị cáo đến nay không còn nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo đang mắc bệnh hiểm nghèo (nhiễm HIV dẫn đến bệnh nhiễm trùng và ký sinh trùng; ung thư giai đoạn cuối, hiện đang nằm điều trị tại Bệnh viện Chí Hòa), đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo mức án bằng với thời gian bị cáo bị tạm giam, nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và tạo điều kiện cho bị cáo được về với gia đình trong khoảng thời gian ngắn ngủi còn lại.

Sau khi tranh luận, đại diện Viện kiểm sát bảo lưu lời luận tội; người bào chữa bảo lưu lời bào chữa.

Lời nói sau cùng, các bị cáo Hồ Diệu H, Hồ Vũ Thanh T2 đều cho rằng trong thời gian bị tạm giam, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của các bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật, nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt các bị cáo mức án nhẹ nhất để các bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo; người bào chữa cho các bị cáo Hồ Diệu H, Trần Quốc L; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quy định chung về thủ tục tố tụng:

[2.1] Trước khi mở phiên tòa, bị cáo Trần Quốc L có Đơn xin xét xử vắng mặt vì lý do sức khỏe. Xét đề nghị này của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, không trái quy định pháp luật và sự vắng mặt của bị cáo cũng không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử chấp nhận, tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị cáo L theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật tố tụng hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[2.2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt. Tuy nhiên, xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng, không gây trở ngại gì đến việc giải quyết vụ án. Mặt khác, những người này cũng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025 (sau đây gọi tắt là Bộ luật tố tụng hình sự).

[3] Đối chiếu lời khai của các bị cáo Hồ Diệu H, Hồ Vũ Thanh T2 tại phiên tòa là phù hợp với nhau và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận giám định số: 1662/KL-KTHS ngày 03/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản về việc kiểm tra nội dung cuộc gọi trong các chiếc điện thoại thu giữ của các bị cáo Hồ Diệu H, Trần Quốc L và phù hợp với lời khai của bị cáo Trần Quốc L, của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hồ Diệu H đã phạm tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy» và phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy», tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 255, Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025; các bị cáo Trần Quốc L, Hồ Vũ Thanh T2 đã phạm tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy», tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

[3.1] Quá trình điều tra và diễn biến tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định các bị cáo Hồ Diệu H, Trần Quốc L đã sử dụng ma túy với nhau vào trưa ngày 26/7/2025 tại nhà vệ sinh công cộng của chợ PL thuộc phường PL, Thành phố Hồ Chí Minh. Ở lần phạm tội này, bị cáo L là người cung cấp ma túy (Heroine); bị cáo H là người cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy (02 ống kim tiêm). Đến tối cùng ngày, bị cáo Hồ Diệu H còn cùng với bị cáo Hồ Vũ Thanh T2 sử dụng ma túy chung với nhau tại phòng trọ của bị cáo T2, địa chỉ 47/5E/4 đường TH, phường PL, Thành phố Hồ Chí Minh. Ở lần phạm tội này, bị cáo T2 là người đưa tiền cho bị cáo H đi mua ma túy (loại Methamphetamine) để cùng sử dụng tại địa điểm thuộc quyền quản lý của bị cáo; bị cáo H là người cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy (chai thủy tinh có gắn 01 ống hút nhựa, ống thủy tinh, hộp quẹt gas). Cho thấy, hành vi của các bị cáo Trần Quốc L, Hồ Vũ Thanh T2 đã cấu thành tội

«Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy» thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015. Còn hành vi của bị cáo Hồ Diệu H đã cấu thành tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy» thuộc trường hợp «Phạm tội 02 lần trở lên» theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3.2] Bị cáo Hồ Diệu H đã cất giữ 0,0785 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine và 0,0715 gam ma túy ở thể rắn, loại Heroine (toàn bộ số ma túy này bị cáo H xác nhận là của bị cáo cất giữ nhằm mục đích sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì đã bị bắt). Căn cứ Điều 4 Nghị định số: 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ thì tổng khối lượng của 02 chất ma túy (Methamphetamine, Heroine) mà bị cáo Hồ Diệu H cất giữ nhằm mục đích sử dụng là 0,1500 gam. Đối chiếu tổng khối lượng của 02 chất ma túy mà bị cáo cất giữ tương đương với tổng khối lượng Methamphetamine, Heroine được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, hành vi của bị cáo Hồ Diệu H đã cấu thành tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» thuộc trường hợp «Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này» theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

[3.3] Hành vi của các bị cáo Hồ Diệu H, Trần Quốc L, Hồ Vũ Thanh T2 không những đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về chế độ độc quyền trong việc quản lý, trao đổi, cất giữ chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội.

[3.4] Các bị cáo Hồ Diệu H, Trần Quốc L, Hồ Vũ Thanh T2 đều là những người đã trưởng thành. Các bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi cất giữ trái phép chất ma túy, cũng như hành vi cung cấp địa điểm, cung cấp ma túy, cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy cho người khác sử dụng, là hành vi vi phạm pháp luật, được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng để thỏa mãn lối sống không lành mạnh và nhất là xem thường pháp luật, nên các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Về nhân thân, tiền án, tiền sự của các bị cáo:

[4.1] Bị cáo Hồ Diệu H có 01 tiền sự đó là ngày 03/8/2023, bị Tòa án nhân dân Quận 11 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 21 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy.

[4.2] Ngoài ra, các bị cáo Hồ Diệu H, Trần Quốc L, Hồ Vũ Thanh T2 đều có nhân thân rất xấu (như đã nêu tại phần lý lịch). Cho thấy tuy đã được cải tạo, giáo dục, các bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, là thể hiện ý thức chấp hành pháp luật không tốt.

[5] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[5.1] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Hồ Diệu H, Trần Quốc L, Hồ Vũ Thanh T2 là nguy hiểm cho xã hội; hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Diệu H là thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Quốc L, Hồ Vũ Thanh T2 là thuộc trường hợp nghiêm trọng. Mặt khác, ma túy nói chung và các chất ma túy ở thể rắn như Methamphetamine, Heroine nói riêng là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng và đây cũng chính là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt các bị cáo những mức án thật nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về ma túy. Tuy nhiên, xét các bị cáo tại Cơ quan điều tra có thái độ thành khẩn khai báo. Riêng các bị cáo H, T2 tại phiên tòa còn thể hiện sự ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khi lượng hình tùy theo tính chất, mức độ, vai trò tham gia của từng bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5.2] Xét bị cáo Trần Quốc L hiện đang bệnh nặng (nhiễm HIV - mã nhóm B20; U trực tràng - mã nhóm C20); bị cáo Hồ Diệu H cũng đang mắc nhiều bệnh, phải thường xuyên uống thuốc, nên Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo này được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và một phần lời bào chữa của người bào chữa cho các bị cáo Hồ Diệu H, Trần Quốc L tại phiên tòa.

[6.1] Còn tình tiết «Phạm tội do lạc hậu» mà người bào chữa đề nghị cho bị cáo Hoa được hưởng, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ, vì lạc hậu là không theo kịp đà tiến bộ, đà phát triển chung, không có điều kiện hoặc kém hiểu biết để nhận biết các đúng sai trong cuộc sống, nhưng bị cáo H từ lúc sinh ra đến nay sống tại Thành phố Hồ Chí Minh, trình độ văn hóa tuy học đến lớp 5, nhưng bị cáo cũng nhận biết được hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và được quy định trong Bộ luật hình sự, hơn nữa bị cáo đã nhiều lần bị kết án, nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc, nhưng do có lối sống buông thả và bất chấp pháp luật, nên sau khi chấp hành xong bị cáo vẫn tiếp tục cất giữ ma túy để sử dụng, do đó việc đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận tình tiết giảm nhẹ này là có cơ sở.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo Hồ Diệu H, Trần Quốc L, Hồ Vũ Thanh T2 tại phiên tòa cho thấy các bị cáo phạm tội không vụ lợi, là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh

tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Việc xử lý vật chứng:

[8.1] Phương tiện mà các bị cáo Hồ Diệu H, Trần Quốc L dùng vào việc phạm tội là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei 1: 354868100466913, số Imei 2: 354869100466911 (ốp lưng trong bị rời ra khỏi điện thoại); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei 1: 359447098251630, số Imei 2: 359447098251638, Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8.2] Đối với 02 gói đã được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số: 3017/25, có chữ ký của Giám định viên Phạm Huỳnh Minh T6 và Cán bộ điều tra Võ Thành D2, bên trong: Gói 1 chứa 0,0175 gam ma túy loại Heroine, Gói 2 có 01 ống thủy tinh chứa 0,0327 gam ma túy loại Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai thủy tinh có nắp màu vàng, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa; 01 hộp quẹt gas màu xanh đen; 01 sim điện thoại số thuê bao 0777726944 (trong chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei 1: 354868100466913); 01 sim điện thoại số thuê bao 0965818038 (trong chiếc điện thoại di động hiệu Samsung có số Imei 1: 359447098251630), là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8.3] Đối với chiếc xe gắn máy hiệu Honda Chaly, biển số 52NA-4653 thu giữ của bị cáo Hồ Diệu H (bị cáo Hoa khai chiếc xe này là của bị cáo Hồ Vũ Thanh T2 cho bị cáo mượn. Còn bị cáo T2 khai mua chiếc xe từ một người không rõ lai lịch vào năm 2018 với giá 1.500.000 đồng và xe không có giấy tờ). Theo Kết luận giám định số: 4932/KL-KTHS ngày 20/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Phiếu trả lời xác minh ngày 11/3/2026 của Công an phường Bình Tiên, Thành phố Hồ Chí Minh, chiếc xe Chaly này có số khung CF50-206236, không xác định được số máy nguyên thủy, là xe không có trong cơ sở dữ liệu đăng ký quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định chiếc xe gắn máy trên là tài sản cấm lưu hành (số máy bị mài mất số), xe không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát là tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8.4] Riêng biển số 52NA-4653, theo Phiếu trả lời xác minh ngày 30/7/2025 của Công an phường PL, Thành phố Hồ Chí Minh, là biển số của chiếc xe gắn máy có số máy C50E293666, số khung C50YJ001519 (loại xe hai bánh, nhãn hiệu Honda, số loại C50, sơn màu Xanh, dung tích 49) do ông Nguyễn Văn U đứng tên chủ xe. Quá trình điều tra, ông U khai chiếc xe biển số

52NA-4653 là của ông, nhưng ông đã bán lại cho người khác (theo Biên bản ghi lời khai ngày 19/10/2025). Xét biển số 52NA-4653 không phải là biển số của chiếc xe Chaly đang bị tạm giữ. Mặt khác, Cơ quan điều tra cũng chưa thực hiện việc trưng cầu giám định để xác định biển số này là thật hay giả, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát là giao biển số 52NA-4653 lại cho Công an Thành phố Hồ Chí Minh xử lý theo thẩm quyền.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 07/PNK ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Công an Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định chuyển vật chứng số: 130/QĐ-VKS-KV3 ngày 19 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20 tháng 01 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh)

[8.5] Đối với chiếc xe gắn máy biển số 59M2-352.48, số máy KF41E-1385554, số khung MH1KF4111JK384649 (loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, nhãn hiệu Honda, số loại Vario 150, sơn màu Đen, dung tích 149) thu giữ của bị cáo Trần Quốc L, Cơ quan điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Trần V2 (anh của bị cáo Trần Quốc L), nên đã xử lý trả lại cho ông V2 (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 24/12/2025 - BL409), do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Các vấn đề khác:

[9.1] Đối với bà Nguyễn Thị P (chủ sở hữu căn nhà số 47/5E/4 đường TH, phường PL, Thành phố Hồ Chí Minh). Quá trình điều tra xác định bà P không biết và cũng không liên quan đến hành vi cất giữ ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo Hồ Diệu H, Hồ Vũ Thanh T2 tại nhà của bà, nên không xem xét trách nhiệm pháp lý, là có cơ sở.

[9.2] Đối với người tên T4 (bán ma túy cho bị cáo Hồ Diệu H) và người tên D1 (bán ma túy cho bị cáo Trần Quốc L). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào Cơ quan điều tra xác minh làm rõ xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10] Đối với khối lượng chất ma túy mà các bị cáo Trần Quốc L, Hồ Vũ Thanh T2 cất giữ cùng với bị cáo Hồ Diệu H (bị cáo T2 cất giữ 0,0785 gam Methamphetamine, bị cáo L cất giữ 0,0715 gam Heroine). Xét khối lượng chất ma túy mà các bị cáo này cất giữ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10] Về án phí: Các bị cáo Hồ Diệu H, Trần Quốc L, Hồ Vũ Thanh T2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Xử phạt bị cáo **Hồ Diệu H** (Hòa C) 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy» và 03 (ba) năm tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy». Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2025.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025 và điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật tố tụng hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Xử phạt bị cáo **Trần Quốc L** 03 (ba) năm tù về tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy». Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2025.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Xử phạt bị cáo **Hồ Vũ Thanh T2** 03 (ba) năm tù về tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy». Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2025.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025 và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu Honda Chaly, có số khung CF50-206236, không xác định được số máy nguyên thủy (bị mài mất số); 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei 1: 354868100466913, số Imei 2: 354869100466911 (ốp lưng trong bị rời ra khỏi điện thoại); 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei 1: 359447098251630, số Imei 2: 359447098251638.

Giao Công an Thành phố Hồ Chí Minh 01 (một) biển số xe 52NA-4653 để xử lý theo thẩm quyền.

- Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) gói đã được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số: 3017/25, có chữ ký của Giám định viên Phạm Huỳnh Minh T6 và Cán bộ điều tra Võ Thành D2, bên trong: Gói 1 chứa 0,0175 (không phẩy không một bảy năm) gam ma túy loại Heroine, Gói 2 có 01 (một) ống thủy tinh chứa 0,0327 (không phẩy không ba hai bảy) gam ma túy loại Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai thủy tinh có nắp màu vàng, trên nắp có gắn 01 (một) ống hút nhựa; 01 (một) hộp quẹt gas màu xanh đen; 01 (một) sim điện thoại số thuê bao 0777726944; 01 (một) sim điện thoại số thuê bao 0965818038.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20 tháng 01 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh - bút lục 425)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của của Bộ luật tố tụng hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Các bị cáo Hồ Diệu H, Hồ Vũ Thanh T2 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị cáo Trần Quốc L; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 3 - Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hòa -
Phân trại tạm giam Bình Tiên;
- Phòng PV06 Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- THADS Tp. Hồ Chí Minh;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa cho các bị cáo Hoa, Linh;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TAND KHU VỰC 3

MJC240326.TL.QDBA
2633

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên